Vi□t b□i Ban Qu□n Tr□
Th□ b□y, 30 Tháng 6 2012 17:32 -

Ch□ c□n 5 phút đ□ ph□c h□i file đã xóa

N□u l□ tay xoá m□t nh□ng file văn b□n quan tr□ng trong máy tính c□a mình, b□n có bi□t cách ph□c h□i l□i nó dù r□ng đ□n c□ "thùng rác" cũng không còn d□u v□t?

N□u đang s□ d□ng Windows 7/Windows Vista và có b□t s□n ch□c năng System Restore thì b□n có th□ s□ d□ng tính năng Previous Version đ□ làm vi□c này mà không c□n ph□i cài đ□t thêm b□t c□ ph□n m□m nào khác.

N□u ch□a có, b□n hãy b□t ch□c năng System Restore

Tính năng Previous Version ch□ ho□t đ□ng khi b□n đã b□t ch□c năng System Restore , n□u b□n ch□a b□t ch□c năng này, hãy th□c hi□n nh□ sau: B□m chu□t ph□i vào bi□u t□□ng My Computer trên màn hình desktop hay trong menu Start r□i ch□n Properties.

- T□ c□a s□ System v□a xu□t hi□n, b□n b□m vào liên k□t System protection.

- M□t c□a s□ có tên là System Properties xu□t hi□n, b□n ch□n th□ System Protection r□i b□m vào nút Configure. M□t c□a s□ xu□t hi□n, t□i đây, b□n đánh d□u ch□n vào ô Restore system settings and previous version of files. Sau cùng b□m OK đ□ xác nh□n.

Và sau đây là nh□ng gì mà Previous Versions có th□ làm đ□□c.

Đ□nh hình nh□ng tùy ch□n khôi ph□c

Ch□n tùy ch□n "Restore system settings and previous versions of files". S□ d□ng thanh tr□□t □ ph□n cu□i c□a h□p tho□i đ□ b□n ch□nh đ□□c m□c dung l□□ng t□i đa c□a □ c□ng dành ra cho vi□c l□u tr□ các Previous Versions. Click vào nút 'OK' khi b□n đã hoàn thành.

T□o đi□m khôi ph□c

Windows s□ t□ đ□ng thi□t l□p nh□ng Restore Point và l□u vào nh□ng phiên b□n khác nhau c□a các file. B□t đ□u click vào nút "Create" trong m□c System Properties. Nh□p m□t cái tên cho đi□m l□u tr□ đ□u tiên tr□□c khi nh□n "Create" - chú ý r□ng Restore Point s□ đ□□c t□o ra v□i ngày và th□i gian hi□n t□i.

Hoàn thành vi□c khôi ph□c h□ th□ng

B□n có th□ ph□i ch□ m□t chút trong khi đi□m l□u tr□ h□ th□ng đ□□c thi□t l□p, ph□ thu□c vào dung l□□ng d□ li□u đã đ□□c l□u tr□ trên ph□n c□ng máy c□a b□n. Khi hoàn thành, click vào "Close" đ□ hoàn thành quá trình sao chép. R□i b□n có th□ đóng c□a s□ System Properties và Control Panel.

Truy c□p nh□ng phiên b□n tr□□c đó

N□u b□n phát hi□n ra b□n đã t□o ra và l□u nh□ng thay đ□i không mong mu□n đ□n tài li□u, nh□n chu□t ph□i vào đó và l□a ch□n tùy ch□n "Restore previous versions". Ngoài ra, b□n có th□ click chu□t ph□i vào m□t t□p tin và ch□n "Properties" t□ menu ng□ c□nh tr□□c khi di chuy□n đ□n tab Previous Versions.

Ki□m tra n□i dung t□p tin

M□t danh m□c nh□ng phiên b□n tr□□c c□a file đ□□c l□a ch□n s□ đ□□c hi□n th□, sau đó b□n có th□ ch□n file nào b□n mu□n l□y l□i, click “Open” đ□ ki□m tra nh□ng n□i d□ng c□a tài li□u c□ th□. Xem xét danh m□c cho đ□n khi b□n xác đ□nh đ□□c phiên b□n mà b□n mu□n khôi ph□c.

Khôi ph□c phiên b□n tr□□c đó

Khi b□n đã quy□t đ□nh đ□□c t□p tin nào b□n quan tâm, click vào "Restore". Chú ý đ□n tin nh□n c□nh báo xu□t hi□n gi□i thích r□ng ti□p t□c s□ chèn lên b□t c□ t□p tin nào đang t□n t□i, và r□i nh□n nút "Restore" n□u b□n s□n sàng ti□p t□c. Khi quá trình này k□t thúc, click vào 'OK'.

T□o b□n sao

Đ□ tránh vi□c ph□i chèn lên m□t file đang t□n t□i v□i file b□n đang khôi ph□c, t□t nh□t là t□o ra m□t b□n sao c□a phiên b□n cũ h□n. Đ□ làm đ□□c vi□c này, nh□t nút "Copy", chuy□n đ□n folder b□n mu□n s□ d□ng và r□i ch□n “Copy” tr□ l□i.

Ph□c h□i file đã xóa

N□u b□n vô tình xóa đi m□t t□p tin, click chu□t ph□i vào folder mà nó đ□□c khôi ph□c và ch□n "Restore previous version" t□ danh m□c xu□t hi□n. Sau đó b□n có th□ click đúp vào m□t trong nh□ng phiên b□n tr□□c đó c□a folder đó và t□o m□t b□n sao c□a t□p tin b□n đang c□ g□ng đ□ l□y l□i.

Và đ□n th□i đi□m này, b□n đã có th□ th□ phào nh□ nhõm, b□i t□t c□ nh□ng gì b□n mu□n đã đ□□c l□y l□i.
Theo 911

□□□

ho□c gõ tr□c ti□p t□ khóa cmd lên khung tìm ki□m (đ□i v□i Windows Vista/7) và nh□n Enter.

Trên c□a s□ Command Prompt hi□n ra, b□n gõ cú pháp wmic bios get serialnumber r□i nh□n Enter.

Ngay l□p t□c, s□ serial c□a laptop s□ hi□n th□ ngay bên d□□i m□c SerialNumber. Ngoài ra, b□n cũng có th□ ki□m tra tên máy b□ng cú pháp wmic csproduct get name, và nh□n Enter. Tên máy s□ hi□n th□ bên d□□i m□c Name.
Theo 911

M□o v□t: Tăng t□c Internet 20%

B□n hoàn toàn có th□ lo□i b□ ch□ đ□ d□ tr□ băng thông 20% c□a Windowsđ□ tăng t□c đ□ k□t n□i internet.

Trong các phiên b□n c□a h□ đi□u hành Windows, Microsoft luôn d□ tr□ 20% t□ng l□□ng băng thông c□a h□ th□ng đ□ dùng cho nh□ng m□c đích khác nh□ Windows Update và ki□m soát máy tính c□a ng□□i dùng. Nh□ng b□n hoàn toàn có th□ lo□i b□ ch□ đ□ này và s□ d□ng đ□□c toàn b□ băng thông đ□ tăng t□c đ□ k□t n□i internet.

Ng□□i dùng th□□ng không đ□□c khuy□n cáo vô hi□u hóa tính năng này,. Tuy nhiên trong tr□□ng h□p k□t n□i internet c□a b□n quá ch□m và không dùng đ□n d□ch v□ Windows Update thì b□n có th□ làm đi□u này đ□ gi□i phóng băng thông m□t cách d□ dàng theo h□□ng d□n sau (áp d□ng đ□□c cho t□t c□ phiên b□n Windows):

B□n vào Start >> ch□n Run và nh□p “gpedit.msc” (không có d□u “) đ□ m□ c□a s□ Local group policy editor.

□ ph□n bên trái c□a c□a s□, t□i Local Computer Policy b□n ch□n Computer Configuration >> ch□n Administrative Templates >> Network >> QOS Packet Scheduler. Sau đó t□i ph□n bên ph□i b□n nh□p đôi chu□t vào Limit Reservable Bandwidth.

M□c đ□nh ch□ đ□ này đ□□c đ□t not configured nh□ng th□c t□ Windows v□n gi□ l□i 20% t□ng l□□ng băng thông, b□n có th□ ch□nh s□a l□i thi□t l□p này b□ng cách ch□n Enable, t□i m□c Options >> Bandwidth limit (%) b□n đ□ là 0.

Theo 911

M□o v□t: Th□ thu□t xài Norton Internet Security 2011 mãi mãi

Không c□n nói thêm v□ s□c m□nh c□a Norton Internet Security 2011. Trong bài này, ng□□i vi□t ch□ xin mách b□n n□i t□i v□ b□n Norton Internet Security 2011 cho 90 ngày s□ d□ng và cách đ□ xài mãi mãi b□n Norton Internet Security 2011 này.

T□i và cài đ□t b□n Norton Internet Security 2011 OEM

Hiên t□i, ING DIRECT - m□t đ□i tác c□a hãng Symantec, đang cung c□p cho ng□□i dùng phiên b□n Norton Internet Security 2011 OEM có th□i gian s□ d□ng trong 90 ngày. B□n truy c□p vào đ□a ch□ http://buy-static.norton.com/prod/html/partner/ING.html, r□i b□m nút Download Now! đ□ t□i v□ phiên b□n Norton Internet Security 2011 OEM này (dung l□□ng 126MB, t□□ng thích v□i Windows XP/Vista/7).

Ti□p đó, b□n g□ trình antivirus hay Internet Security đang cài s□n trong máy, r□i ch□y file NIS_18.1.0.37_ING_Direct_LOEM_MRF1321A_5578.exe đ□ cài đ□t Norton Internet Security 2011 OEM. So v□i phiên b□n ti□n nhi□m, th□i gian cài đ□t Norton Internet Security 2011 OEM đã đ□□c rút ng□n đang k□.

Trong h□p tho□i Complete Your Activation xu□t hi□n lúc cài xong, b□n nh□p đ□a ch□ email c□a mình vào h□p Email Address và b□m Next đ□ đăng ký m□t tài kho□n Norton. N□u đã dùng chính đ□a ch□ email này đ□ đăng ký tài kho□n Norton trong nh□ng l□n cài đ□t phiên b□n Norton Internet Security ti□n nhi□m, □ h□p tho□i k□ ti□p, b□n ch□ c□n nh□p l□i m□t kh□u đăng nh□p tài kho□n Norton vào h□p Password, r□i b□m SIGN IN.

Khi h□p tho□i v□i thông đi□p THANK YOU hi□n ra, b□n nh□p vào liên k□t Close Now – Subscribe later phía d□□i đ□ đ□n v□i giao di□n chính c□a Norton Internet Security 2011 OEM.

Quan sát phía d□□i m□c SUBSCRIPTION STATUS, b□n s□ th□y mình có 90 ngày s□ d□ng thay vì 30 ngày nh□ c□a b□n Norton Internet Security 2011 t□i v□ t□ website c□a Symantec.

V□ cách s□ d□ng Norton Internet Security 2011 OEM, b□n tham kh□o trong bài vi□t Norton Internet Security 2011: “Dũng sĩ” di□t malware.

M□o dùng “chùa” Norton Internet Security 2011 OEM mãi mãi

C□ h□t h□n 90 ngày s□ d□ng, b□n ch□u khó g□ b□ Norton Internet Security 2011 OEM, r□i cài l□i ch□□ng trình là s□ có thêm 90 ngày s□ d□ng n□a.

Cách ti□n nh□t là nh□ c□y công c□ mi□n phí Norton Removal Tool 2011 (h□ tr□ g□ b□ h□u h□t s□n ph□m c□a Symantec, dung l□□ng 900KB) do chính Symantec cung c□p.

Sau khi kích ho□t Norton Removal Tool 2011, b□n b□m Next, đánh d□u tùy ch□n I accept the License Agreement r□i b□m Next.

Ti□p đ□n, b□n nh□p nh□ng kí t□ có trên hình minh h□a vào h□p tr□ng phía d□□i, r□i b□m Next > Next đ□ b□t đ□u g□ b□ Norton Internet Security 2011 OEM. Hoàn t□t, b□n kh□i đ□ng l□i Windows đ□ thay đ□i có tác d□ng.

Lúc vào l□i Windows, b□n ch□ vi□c ch□y file IS_18.1.0.37_ING_Direct_LOEM_MRF1321A_5578.exe đ□ cài đ□t l□i Norton Internet Security 2011 OEM đ□ xài "chùa" thêm 90 ngày n□a.
L□u ý: T□i đ□a ch□ http://buy-static.norton.com/prod/html/partner/msft_EN.html, b□n có th□ t□i v□ b□n Norton AntiVirus 2011 OEM và Norton 360 v4.0 OEM cho s□ d□ng trong 90 ngày (b□m nút Try FREE for 90 Days). Cách th□i gian s□ d□ng hoài Norton AntiVirus 2011 OEM m□i khi h□t h□n cũng t□□ng t□ trên.
Theo 911

M□o v□t: Th□ thu□t t□o □ CD/DVD □o đ□ sao chép đĩa

B□n mu□n l□u gi□ nh□ng đĩa nh□c, phim, game… có n□i dung h□p d□n đ□ lúc c□n có th□ xem l□i. Bài vi□t d□□i đây s□ h□□ng d□n cách th□c đ□ t□o □ đĩa □o đ□ sao chép đĩa CD/DVD vào máy tính c□a mình.

Cách đ□n gi□n đ□ sao chép đĩa CD/DVD là copy toàn b□ n□i dung có trong đĩa vào □ c□ng c□a máy tính. Tuy nhiên, cách th□c này không ph□i là cách t□i □u. M□t s□ l□a ch□n th□ hai, n□u máy tính c□a b□n có □ đĩa ghi (cho phép ghi đĩa CD/DVD), b□n có th□ copy đĩa và ghi ra m□t đĩa tr□ng m□i đ□ sao chép n□i dung c□a đĩa.

Tuy nhiên, có m□t cách đ□n gi□n nh□ng hi□u qu□ h□n h□n hai cách trên, có th□ s□ d□ng mà không c□n đòi h□i v□ thi□t b□ (□ đĩa ghi, đĩa tr□ng), đó là t□o □ đĩa CD/DVD □o ngay trên máy tính, r□i sao chép n□i dung đĩa CD/DVD vào □ đĩa □o đ□□c t□o ra đó.

Bài vi□t d□□i đây s□ giúp b□n th□c hi□n đi□u này.

T□o □nh đĩa v□i ph□n m□m mi□n phí:

□nh đĩa (Image disk) là file ch□a toàn b□ d□ li□u c□a đĩa. B□n có th□ s□ d□ng file này đ□ ghi vào đĩa tr□ng (sao chép đĩa) ho□c s□ d□ng cho □ đĩa □o.

Có nhi□u ph□n m□m cho phép b□n t□o file □nh c□a đĩa, tuy nhiên, CDBurnerXP là ph□n m□m mi□n phí và nh□ g□n, cho phép b□n th□c hi□n đi□u này nhanh chóng.

Ngoài ch□c năng t□o □nh đĩa, CDBurnerXP còn là ph□n m□m ghi đĩa đa năng, cho phép t□o đĩa CD/DVD (đĩa nh□c, đĩa d□ li□u, đĩa phim…)

Download CDBurnerXP mi□n phí **t□i đây** (Bao g□m phiên b□n cài đ□t và phiên b□n Portable).

Sau khi cài đ□t, trong l□n đ□u tiên s□ d□ng, ch□n ngôn ng□ ti□ng Anh (English) đ□ làm ngôn ng□ s□ d□ng m□c đ□nh.

T□i giao di□n chính c□a ph□n m□m, b□n kích đôi vào m□c Copy or Grab Disc.

Th□ thu□t t□o □ CD/DVD □o đ□ sao chép đĩa, Công ngh□ thông tin, Tao o CD/DVD, o CD/DVD, CD/DVD, sao chep dia, sao chep, thu thuat tao o dia, vi tinh, internet, thu thuat tin hoc

T□i h□p tho□i Copy Disc hi□n ra sau đó, m□c Source b□n ch□n □ đĩa CD/DVD mà máy tính đang s□ d□ng. Đánh d□u vào 2 tùy ch□n bên d□□i đ□ b□ qua nh□ng ph□n d□ li□u l□i trên đĩa (do đĩa b□ tr□y x□□c).

T□i m□c Target, ch□n Hard Disc, nh□n vào nút … đ□ đ□t tên file và ch□n v□ trí l□u file □nh c□a đĩa. M□c File Type ch□n MDS.

Cu□i cùng nh□n nút Copy Disc. Quá trình copy và t□o đĩa □nh s□ di□n ra, dài hay ng□n ph□ thu□c vào dung l□□ng c□a đĩa CD/DVD mà b□n mu□n sao chép.

Sau khi quá trình t□o đĩa □nh k□t thúc, b□n s□ nh□n đ□□c 2 file v□i tên đã đ□t □ trên. B□n có th□ t□o 1 th□ m□c đ□ ch□a các file □nh đĩa này (n□u sao chép nhi□u đĩa khác nhau) đ□ có th□ ti□n s□ d□ng v□ sau.

H□□ng d□n t□o đĩa CD/DVD □o trên máy tính:

T□□ng t□ nh□ trên, có khá nhi□u ph□n m□m khác nhau v□i ch□c năng t□o □ đĩa CD/DVD □o cho máy tính, n□i b□t và ph□ bi□n nh□t trong s□ đó có th□ k□ đ□n Daemon Tools. Download b□n mi□n phí c□a ch□□ng trình **t□i đây** .

L□u ý: Trong quá trình cài đ□t, b□n ch□n Free License đ□ s□ d□ng ph□n m□m mi□n phí.

Sau khi cài đ□t, kh□i đ□ng l□i h□ th□ng tr□□c khi s□ d□ng ph□n m□m. Bây gi□, khi truy c□p vào My Computer, b□n s□ th□y, ngoài □ đĩa CD/DVD s□n có trên máy tính s□ xu□t hi□n thêm bi□u t□□ng c□a 1 □ đĩa m□i. Đây là □ đĩa □o do Daemon Tools t□o ra.

□ đĩa □o bên c□nh □ đĩa th□t

Đ□ng th□i, bi□u t□□ng c□a Daemon Tools s□ xu□t hi□n trên khay h□ th□ng. Đ□ t□o thêm 1 □ đĩa □o, b□n kích chu□t ph□i vào bi□u t□□ng này, ch□n Virtual Devices -> Add SCSI Virtual Drive. B□n có th□ thêm bao nhiêu □ đĩa □o tùy thích đ□ s□ d□ng.

Đ□ đ□a file □nh c□a đĩa đã t□o ra □ trên vào trong □ đĩa □o, b□n kích chu□t ph□i vào Daemon Tools, ch□n Virtual Devices, r□i ch□n 1 trong các □ đĩa □o đã đ□□c t□o ra tr□□c đó -> Mount Image…

Tìm và ch□n file đĩa □nh t□ đĩa c□ng r□i nh□n Open. Bây gi□, đĩa CD/DVD đã có th□ s□ d□ng trên máy tính c□a b□n gi□ng nh□ b□n đã b□ đĩa vào trong □ đĩa th□c.

Đĩa □o đã ho□t đ□ng gi□ng nh□ □ đĩa th□c

Ngoài CD/DVD, Daemon Tools còn cho phép b□n s□ d□ng file đĩa □nh c□a đĩa Bluray, hi□n đang ngày càng tr□ nên ph□ bi□n.

V□i th□ thu□t trên, b□n có th□ t□o cho mình m□t b□ s□u t□p nh□ng đĩa hay và h□p d□n, mà không c□n ph□i t□n nhi□u ti□n đ□ đ□u t□ mua đĩa tr□ng, ho□c là □ đĩa ghi. Ngoài ra, b□n cũng có th□ s□ d□ng cách th□c này đ□ sao l□u đĩa CD/DVD lên □ c□ng, đ□ phòng h□ng hóc ho□c m□t mát.
Theo 911

□M□o v□t: Kh□c ph□c l□i Internet khi máy b□ nhi□m virus

Đây là tr□□ng h□p ph□ bi□n nh□t c□a nh□ng máy tính đã và sau khi b□ nhi□m virus. Ngay c□ khi đã lo□i b□ hoàn toàn đ□□c virus ra kh□i h□ th□ng, b□n v□n không th□ k□t n□i Internet.
Chúng ta s□ ph□i làm gì? Format toàn b□ □ c□ng và cài l□i h□ đi□u hành? Các b□n hãy áp d□ng nh□ng ph□□ng pháp c□ b□n sau đ□ kh□c ph□c tình tr□ng đó.

Cách 1: B□ d□u ki□m t□i m□c proxy trong Internet Explorer. M□t s□ lo□i virus s□ tr□ các k□t n□i t□ máy tính tr□c ti□p đ□n server c□a chúng, và b□n nên th□c hi□n b□□c này tr□□c khi quét mã đ□c trên toàn b□ máy tính. M□ Internet Explorer và ch□nTools> Internet Options> Connection Settings> LAN Settings:

B□ d□u ki□m t□i l□a ch□n Proxy server và nh□n OK.

Cách 2: M□t khác, b□n có th□ áp d□ng cách reset l□i toàn b□ các thi□t l□p c□a trình duy□t, □ đây là Internet Explorer. Các b□□c th□c hi□n nh□ sau:

- T□t t□t c□ các ch□□ng trình, ngo□i tr□ Internet Explorer

- Nh□n t□ h□p phím WinKey + R, và gõ inetcpl.cpl

- T□i th□ Advanced Tab, □ phía d□□i là l□a ch□nReset Internet Explorer Settings, nh□nReset> OK, sau đó kh□i đ□ng l□i Internet Explorer:

Cách 3: T□i b□□c này, chúng ta s□ ti□n hành reset l□i file hosts. Th□c ch□t, file này ch□a t□t c□ các mapping – g□i đ□n gi□n là "b□n đ□" - c□a các website cho t□i đ□a ch□ IP trên Internet, và Windows s□ d□ng file này đ□ tr□ trình duy□t t□i đúng đ□a ch□ website đó trên Internet. Cũng theo cách th□c nh□ v□y, virus đã len l□i và thay đ□i n□i dung c□a file này, qua đó ng□□i s□ d□ng s□ k□t n□i th□ng đ□n nh□ng đ□a ch□ đ□c h□i đã đ□□c chu□n b□ s□n. Các b□n hãy ch□nh s□a l□i file hosts theo cách sau:

- Nh□n Windows + R và gõ%systemroot%System32driversetc vào ô Run.
- Đ□i tên file hosts thành hosts.bak
- T□o m□i m□t file text b□ng Notepad v□i n□i dung nh□ sau:

```
# Copyright (c) 1993-1999 Microsoft Corp.
#
# This is a sample HOSTS file used by Microsoft TCP/IP for Windows.
#
# This file contains the mappings of IP addresses to host names. Each
# entry should be kept on an individual line. The IP address should
# be placed in the first column followed by the corresponding host name.
# The IP address and the host name should be separated by at least one
# space.
#
# Additionally, comments (such as these) may be inserted on individual
# lines or following the machine name denoted by a '#' symbol.
#
# For example:
#
# 102.54.94.97 rhino.acme.com # source server
# 38.25.63.10 x.acme.com # x client host

127.0.0.1 localhost
```

Sau đó l□u đè lên file hosts cũ c□a Windows

Cách 4:

B□n có th□ s□ d□ng Winsock đ□ “làm s□ch” toàn b□ các thi□t l□p k□t n□i Internet. Ch□□ng trình hoàn toàn mi□n phí, d□ s□ d□ng và hi□u qu□ r□t cao. Phiên b□n Winsock dành cho Windows XP đ□□c cung c□p **t□i đây** , còn v□i Windows Vista ho□c Windows 7 thì b□n áp d□ng cách th□ công sau đây:

- M□ Command Prompt (nh□n Windows + R và gõ cmd), gõ l□nh sau:

```
netsh winsock reset catalog
netsh int ip reset reset.log hit
```

- Sau đó kh□i đ□ng l□i máy tính.

Theo 911

M□o v□t: Bi□n Google Docs thành □ c□ng l□u tr□ d□ li□u

D□ li□u quan tr□ng b□ m□t mát ho□c h□ h□ng là “c□n ác m□ng” đ□i v□i ng□□i s□ d□ng máy tính. Syncdocs là ph□n m□m cung c□p cho b□n gi□i pháp đ□n gi□n nh□ng c□c k□ hi□u qu□ đ□ d□p b□ “c□n ác m□ng” này.
B□n đang tìm cách th□c đ□ sao l□u d□ li□u quan tr□ng c□a mình, phòng khi máy tính b□ h□ng hóc hay d□ li□u b□ h□ h□ng vì lý do nào đó.

S□ nh□ th□ nào n□u s□ d□ng Google Docs, □ng d□ng văn phòng tr□c tuy□n quen thu□c c□a Google nh□ 1 □ c□ng l□u tr□ d□ li□u quan tr□ng, mà l□i có th□ truy c□p và s□ d□ng □ c□ng này ngay trên máy tính c□a mình?

Syncdocs s□ cho phép ng□□i dùng th□c hi□n đi□u này.

Syncdocs là ph□n m□m mi□n phí, cho phép t□o 1 th□ m□c đ□c bi□t trên máy tính c□a ng□□i dùng. Đi□u đ□c bi□t là m□i d□ li□u sao chép vào th□ m□c này (b□t k□ đ□nh d□ng) đ□u đ□□c l□p t□c upload và t□o 1 b□n sao trên tài kho□n Google Docs c□a ng□□i dùng.

Đi□u này s□ giúp b□n yên tâm h□n, b□i l□ luôn có 1 b□n sao c□a nh□ng d□ li□u quan tr□ng ch□a trên tài kho□n Google Docs.

Nói cách khác, Syncdocs s□ bi□n Google Docs tr□ thành 1 □ c□ng tr□c tuy□n đ□ l□u tr□ d□ li□u.

L□u ý: ph□n m□m yêu c□u cài đ□t .Net Framework tr□□c khi s□ d□ng. N□u máy tính b□n ch□a cài đ□t .NET Framework thì có th□ download mi□n phí.

Trong quá trình cài đ□t, ph□n m□m s□ yêu c□u b□n đăng nh□p vào tài kho□n Google (là tài kho□n Gmail). N□u ch□a có tài kho□n Gmail, b□n có th□ đăng ký 1 tài kho□n mi□n phí t□i http://www.tinmoi.vn/share/dantri.com.vn/mail.google.com/

Đánh d□u vào m□c 'I agree to the terms of service' r□i nh□n Next đ□ ti□p t□c quá trình cài đ□t.

Ch□ trong giây lát đ□ ph□n m□m k□t n□i v□i tài kho□n Gmail mà b□n đã đăng nh□p. Sau khi hoàn t□t k□t n□i, h□p tho□i thông báo thành công hi□n ra. Nh□n Next đ□ ti□p t□c.

B□□c ti□p theo cho phép ng□□i dùng thi□t l□p các tùy ch□n c□a ph□n m□m:

- T□i m□c 'Syncdocs folder location' là th□ m□c đ□ng b□ hóa c□a ph□n m□m. M□i d□ li□u ch□a trong th□ m□c này s□ đ□□c t□o 1 b□n sao l□u tr□ trên tài kho□n Google Docs c□a Google. Nói cách khác, th□ m□c này nh□ 1 □ đĩa trên máy tính, cho phép ch□a các d□ li□u mà d□ li□u đó s□ đ□□c sao l□u b□ng Google Docs.

Nh□n nút Change n□u b□n mu□n thay đ□i v□ trí m□c đ□nh c□a th□ m□c.

- M□c 'Select file types to sync', b□n có th□ ch□n 'Sync all file types' đ□ t□t c□ nh□ng đ□nh d□ng file, khi đ□a vào th□ m□c c□a ph□n m□m s□ đ□□c đ□ng b□ hóa và l□u tr□ trên Google Docs.

Trong tr□□ng h□p b□n ch□ mu□n l□u tr□ trên Google Docs nh□ng đ□nh d□ng file có th□ ch□nh s□a b□ng công c□ tr□c tuy□n này, b□n ch□n tùy ch□n th□ 2.

- M□c 'Document conversion' cho phép ng□□i dùng ch□n đ□ chuy□n đ□i các đ□nh d□ng file c□a office 2007 (docx, xlsx…) thành các đ□nh d□ng c□a Google Docs khi đ□ng b□ hóa.

B□ đánh d□u □ tùy ch□n này đ□ gi□ nguyên các đ□nh d□ng file trên tài kho□n Google Docs.

- T□i m□c tùy ch□n cu□i cùng, b□n có th□ s□ d□ng Google Docs đ□ tr□ thành công c□ xem văn b□n m□c đ□nh, bao g□m các đ□nh d□ng file c□a Word, Excel, PowerPoint và th□m chí c□a pdf…

N□u máy tính c□a b□n đã có công c□ phù h□p đ□ xem các đ□nh d□ng file này, b□ đánh d□u □ 2 tùy ch□n cu□i cùng.

Nh□n Next và Finish □ b□□c cu□i cùng đ□ hoàn t□t quá trình cài đ□t.

Sau khi nh□n nút Finish, ph□n m□m s□ th□c hi□n quá trình k□t n□i và đ□ng b□ hóa d□ li□u gi□a máy tính và tài kho□n Googel Docs c□a b□n.

Ph□n m□m cũng kh□i t□o 1 shortcut mang tên ‘My Google Docs’ trên desktop c□a ng□□i dùng.

Khi ng□□i dùng sao chép b□t k□ d□ li□u nào vào th□ m□c này, quá trình đ□ng b□ hóa s□ di□n ra. D□ li□u đó s□ đ□□c upload và b□n sao c□a d□ li□u s□ xu□t hi□n trên tài kho□n Google Docs đã đ□□c khai báo.

Đ□ nhanh chóng truy c□p vào tài kho□n Google Docs, kích chu□t ph□i vào bi□u t□□ng c□a ph□n m□m trên khay h□ th□ng, ch□n ‘Open Google Docs’

C□a s□ c□a Google Docs s□ l□p t□c hi□n ra trên c□a s□ trình duy□t web m□c đ□nh c□a h□ th□ng. T□i đây, b□n s□ th□y nh□ng d□ li□u ch□a trong th□ m□c đ□ng b□ hóa trên máy tính đ□u đã đ□□c upload và sao l□u trên tài kho□n Google Docs.

Đ□c bi□t, không ch□ nh□ng file văn b□n, mà b□n còn có th□ ch□a trong th□ m□c này t□t c□ các đ□nh d□ng file. T□t c□ chúng đ□u đ□□c upload và sao l□u trên tài kho□n Google Docs đ□ ng□□i dùng có th□ download và s□ d□ng khi c□n thi□t.

Trong tr□□ng h□p mu□n thay đ□i tài kho□n Google Docs đã khai báo trong quá trình cài đ□t, b□n kích chu□t ph□i vào bi□u t□□ng c□a ph□n m□m trên khay h□ th□ng, ch□n ‘Prefrences’

T□ h□p tho□i hi□n ra, b□n ch□n tab ‘Account’, đi□n thông tin tài kho□n vào h□p tho□i r□i nh□n OK. Ph□n m□m s□ t□ đ□ng đăng nh□p vào tài kho□n m□i và th□c hi□n l□i quá trình đ□ng b□ hóa d□ li□u có trên tài kho□n Google Docs và th□ m□c c□a ph□n m□m.

Đ□c bi□t, Syncdocs còn cho phép ng□□i dùng m□ các đ□nh d□ng file văn b□n mà h□ th□ng ch□a h□ tr□ (ch□ng h□n máy tính cài đ□t Office 2003 mà c□n ph□i xem đ□nh d□ng file 2007, ho□c m□ đ□nh d□ng văn b□n c□a OpenOffice…)

Đ□ xem m□t file văn b□n b□t k□ b□ng Google Docs, b□n ch□ vi□c kích chu□t ph□i vào file văn b□n đó, ch□n ‘Open in Google Docs’. L□p t□c, file văn b□n đó s□ đ□□c upload lên tài kho□n Google và n□i dung c□a file s□ đ□□c hi□n th□ trong c□a s□ trình duy□t web.

Trên đây là cách th□c đ□ s□ d□ng Syncdocs đ□ đ□ng b□ hóa d□ li□u gi□a máy tính và tài kho□n Google Docs. V□i s□ tr□ giúp c□a Syncdocs, b□n có m□t cách th□c an toàn và hi□u qu□ đ□ sao l□u nh□ng d□ li□u quan tr□ng trên máy tính c□a mình.

H□n h□t, v□i công c□ này, Google Docs s□ tr□ thành 1 □ đĩa tr□c tuy□n đ□ l□u tr□ nh□ng d□ li□u quan tr□ng, giúp ng□□i dùng s□ d□ng □ b□t k□ đâu khi c□n thi□t, mi□n n□i đó có Internet.
Theo 911